

Số: 148./BC-TMN

TP Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG
CỦA DOANH NGHIỆP**

(Báo cáo theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP
ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động: Căn cứ vào:

+ Nghị định số 51/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 13 tháng 6 năm 2016 quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động thương binh và xã hội ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Quy chế Trả lương ban hành kèm theo Quyết định số 957/QĐ-TMN ngày 29/12/2018.

+ Thang lương, bảng lương do Công ty xây dựng.

+ Quy chế Thi đua Khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 646/QĐ-TMN ngày 11/11/2017.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Căn cứ vào:

+ Nghị định số 52/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 13 tháng 6 năm 2016 quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Quy chế Trả lương ban hành kèm theo Quyết định số 957/QĐ-TMN ngày 29/12/2018..

b) Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: Được xây dựng theo hướng

dẫn tại Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động thương binh và xã hội ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: Được xây dựng theo hướng dẫn tại Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động thương binh và xã hội ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: Căn cứ vào:

+ Quy chế Trả lương ban hành kèm theo Quyết định số 957/QĐ-TMN ngày 29/12/2018.

+ Thang lương, bảng lương do Công ty xây dựng.

+ Quy chế Thi đua Khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 646/QĐ-TMN ngày 11/11/2017.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Căn cứ vào:

+ Quy chế Trả lương ban hành kèm theo Quyết định số 957/QĐ-TMN ngày 29/12/2018.

+ Thang lương, bảng lương do Công ty xây dựng.

+ Quy chế Thi đua Khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 646/QĐ-TMN ngày 11/11/2017.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của Công ty năm 2018.

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018		Kế hoạch năm 2019
			Kế hoạch	Thực hiện	
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
I.	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		I	I	I
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	880	810	845
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	8.200	10.321	10.512
3	Quỹ tiền lương	Tr. đồng	86.600	100.318	106.588
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Tr. đồng	835	516	550
5	Các khoản chi chế độ và phúc lợi khác		18.200		
6	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	10.000	10.374	10.566

TT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018		Kế hoạch năm 2019
			Kế hoạch	Thực hiện	
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	7	8	7
2	Mức lương cơ bản bình quân	Tr. đồng	23,4	19,6	23,4
3	Quỹ tiền lương	Tr. đồng	1.514	1.281	1.514
4	Mức tiền lương bình quân	Tr. đồng	23,4	19,6	23,4
5	Quỹ tiền thưởng	Tr. đồng	126	-	-
6	Tiền thưởng, thu nhập	Tr. đồng	1,5	-	-
7	Các khoản chi chế độ và phúc lợi khác		90	-	-
8	Mức thu nhập bình quân của người quản lý	Tr. đồng	26,3	19,6	23,4

Ghi chú:

- + Mức tiền lương bình quân của người quản lý Công ty được tính căn cứ vào số người quản lý chuyên trách và số người quản lý không chuyên trách.
- + Số người quản lý chuyên trách có 05 người, làm việc tròn 12 tháng.
- + Số người quản lý không chuyên trách 03 người, trong đó có 02 người làm 12 tháng/năm; 01 người làm 3,5 tháng/năm.

Nơi nhận:

- Bộ TN&MT;
- Bộ KH&ĐT;
- Chủ tịch Công ty;
- Phó Tổng Giám đốc;
- KSV, KTT, QM;
- Đảng ủy, CĐCS Công ty;
- Lưu: VP; VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC nh



Phạm Chí Tích